**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần**

**Từ ngày 23 tháng 9 năm 2019 đến ngày 18 tháng 10 năm 2019**

**Lớp: Nhỡ 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Giáo dục phát triển thể chất** | | |
| ***a) Dinh dưỡng sức khỏe*** | | |
| - Nhận ra các nhóm thực phẩm, món ăn thường ngày, biết ăn các loại thức ăn có lợi cho sức khỏe (2,3) | - Trẻ nghe giới thiệu các món ăn hàng ngày ở lớp. | -Trò chuyện trong giờ ăn của trẻ và trong hoạt động vui chơi … |
| - Có 1 số hành vi tốt trong ăn uống, vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe bản thân .(7) | - Trẻ luyện tập và thực hiện các thói quen trong ăn uống vệ sinh, sinh hoạt : mời trước khi ăn, ăn hết suất , ăn nhiều loại thức ăn, không vừa ăn vừa nói chuyện, rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh răng miệng. | - Trẻ thực hiện vệ sinh trước khi ăn và sau khi chơi |
| - Nhận biết 1 số vật dụng, nơi nguy hiểm đối với bản thân và không đến gần.(9) | -Trẻ quan sát trò chuyện về những vật dụng nơi nguy hiểm trong trường lớp: bể nước, đồ chơi sắc nhọn.... không chơi gần và đùa nghịch. | -Trẻ thực hiện giờ ăn hằng ngày, cô nhắc nhở thường xuyên để trẻ thực hiện tốt. |
| ***b) Phát triển vận động*** | | |
| - Có khả năng phối hợp các bộ phận cơ thể trong thực hiện vận động : đi bằng trên ghế thể dục và đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. (12) | - Trẻ luyện tập các vận động : Đi thăng bằng trên ghế thể dục, đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. | **+Thể dục buổi sáng:**  **- Hô hấp:** Thổi nơ bay…  **- Tay vai:** Tay đưa sang gang, lên cao gập vào gáy  **- Bụng lườn:** Đưa 2 tay lên cao, gập cúi người  **- Chân :** Đứng đưa lần lượt từng chân ra trước  **- Bật :** Bật chân trước chân sau  \* Vận động cơ bản  - Bật xa 35cm- 40cm.  - Đi thăng bằng trên ghế thể dục.  - Chuyền bóng qua phải, qua trái. |
| - Phối hợp cử động khéo léo của bàn tay, ngón tay để thực hiện được 1số công việc tự phục vụ ( chải tóc , đánh răng , mở cúc áo …) (19) | - Thực hành tự mặc áo, cởi áo, đi dép, tự xúc cơm ăn gọn gàng không rơi vãi ra bàn | - HĐC:Trẻ tự thay áo quần.  - HĐĂN: Trẻ tự xúc cơm ăn không rơi vãi. |
| **Giáo dục phát triển nhận thức** | | |
| ***a) Khám phá khoa học*** |  |  |
| - Biết được 1 số đặc điểm giống nhau và khác nhau của bản thân so với người khác.(34) | -Trẻ trò chuyện về đặc điểm của bản thân và của người khác | \*KPKH:  -Trò chuyện về đặc điểm của bé.  -Trò chuyện về đôi bàn tay của bé  -Trò chuyện về đôi mắt của bé  - Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.(Tinh thần) |
| - Phân biệt các bộ phận của cơ thể , các giác quan qua chức năng của chúng , biết các giác quan là dùng để nhận biết các đồ vật , sự vật hiện tượng và thế giới xung quanh .(27) | - Xem tranh ảnh và phân biệt các bộ phận, giác quan và chức năng của chúng | KPKH:  -Trò chuyện về đôi bàn tay của bé.  -Trò chuyện về đôi mắt của bé |
| ***b) Làm quen với toán*** | | |
| Phân biệt được tay phải , tay trái , xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ.(46) | - Thực hành luyện tập qua trò chơi: xác định tay phải, tay trái của bé. | LQVT:  - Xác định vị trí trái phải so với bản thân. |
| - Nhận ra sự khác nhau , giống nhau của hinh tròn và hình tam giác ; biết đếm đến 5 các bộ phận cơ thể .(45) | - Trẻ biết đếm các bộ phận của cơ thể, nhận biết hình tròn, hình tam giác.. | - Hoạt động góc: bé đếm các giác quan. |
| - Biết phân loại thực phẩm, đồ dùng cá nhân, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu cho trước .(44) | - Trẻ nhận biết được số 1-2 và đếm số lượng. | - Nhận biết 1 và nhiều. |
| **Giáo dục phát triển ngôn ngữ** | | |
| Trẻ biết diễn đạt nhu cầu mong muốn, biết chào hỏi, xưng hô lễ phép cô giáo và mọi người xung quanh.(58) | - Lời nói và cử chỉ biểu thị sự lễ phép: vâng ạ, dạ thưa, cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi cô giáo, ba mẹ và người lớn. | - HĐ chiều: Trò chuyện với trẻ về các từ biểu thị sự lễ phép: Vâng ạ, dạ thưa, cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi cô giáo, ba mẹ |
| - Biết sử dụng từ ngữ phù hợp kể về bản thân về những người thân , biết biểu đạt nhu cầu mong muốn bằng các câu đơn giản và câu ghép .(52) | - Tự giới thiệu về bản thân, kể chuyện có nội dung liên quan đến các bộ phận, giác quan của cơ thể và cách giữ gìn vệ sinh cơ thể. | - HĐNT: Trò chuyện, quan sát.  - HĐVS:Rửa mặt, rửa tay. |
| Trẻ nghe và hiểu nội dung các bài thơ, câu chuyện, ca dao, đồng dao.(55) | - Kể chuyện, đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ về trường mầm non. | Thơ: Tâm sự của cái mũi,cái lưỡi, Cô dạy, lời chào.  - Kể chuyện:  + Gấu con bị đau răng, Bé Minh Quân dung cảm.  +Trò chơi DG: “Chi chi chành chành”,“Vuốt nổ”  Trò chơi phát triển ngôn ngữ: “Thi xem ai nhanh”; “Bạn nào kể giỏi?”; “Nhìn hình đọc thơ” Đội nào giỏi nhất.  Câu đố về đồ chơi, đồ dùng ở trường, lớp: xích đu, cầu trượt, bút, bàn, ghế… |
| **Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội** | | |
| - Cảm nhận và biết bộc lộ tình cảm trạng thái cảm xúc : vui buồn , hạnh phúc , tức giận sợ hãi … qua nét mặt cử chỉ , hành động và lời nói phù hợp.(80) | - Trẻ biết thể hiện tình cảm, cảm xúc của mình qua các sản phẩm mà trẻ đã làm ra, qua các ĐDĐC ở góc phân vai, góc bán hàng, góc nghệ thuật..; góc xây dựng | ***Thông qua các trò chơi:***  - Góc XD: xây công viên, xếp hình bé và bạn.  - Góc nghệ thuật: tô màu, làm Album trang phục bé...  - Góc thư viện: Bé xem sách, truyện về bản thân |
| - Biết mình được sinh ra và lớn lên nhờ bố mẹ và những người thân chăm sóc.(25) | - Thực hành biểu lộ cảm xúc qua các trò chơi phân vai: gia đình, phòng khám bệnh. | - Góc phân vai: Gia đình, phòng khám bệnh, siêu thị đồ chơi. |
| - Thể hiện sự quan tâm giúp đỡ những người thân trong gia đình , cô giáo và bạn bè qua các công việc được giao và công việc tự phục vụ bản thân.(83) | - Biết biểu lộ sự quan tâm với người thân bằng lời nói và hành động.  . | - Mọi lúc mọi nơi |
| - Có những hành vi lịch sự lễ phép với mọi người xung quanh.(83) | - Trẻ biết cất đồ chơi sau khi chơi xong | + HĐG, HĐC |
|  |  |  |
| - Giữ gìn bảo vệ môi trường sạch đẹp thức hiện các nền nếp qui định ở trường ,lớp , ở nhà và nơi công cộng.(88) | -Trẻ biết giữ gìn môi trường trong trường, lớp  - Trẻ thực hiện 1 số qui định của trường, lớp. | - Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| - Thích tham gia vào các hoạt động cùng với bạn bè.(86) | - Trẻ tham gia vào các trò chơi đóng vai : “ Gia đình “ “Lớp học “ “ Cửa hàng ăn uống” Phòng y tế “ “ Siêu thị đồ chơi” | + HĐG,HĐNT, HĐC |
| **Giáo dục phát triển thẩm mỹ** | | |
| - Biết sử dụng 1 số dụng cụ vật liệu tạo hình để tạo ra 1 số sản phảm mô tả hình ảnh về bản thân và người có màu sắc bố cục phù hợp.(71) | - Trẻ cắt dán xé tô màu xếp hình về bản thân | \* Tạo hình:  - Cắt dán trang phục từ họa báo  - Cắt dán khuôn mặt của bé  - Trang trí bánh sinh nhật  - Vẽ các bộ phận trên gương mặt.  - Nặn các loại quả bé thích. |
| - Thể hiện cảm xúc phù hợp trong các hoạt động múa, hát âm nhạc về chủ đề bản thân.(66) | - Trẻ múa hát vận động theo nhạc các bài hát về bản thân. | \* Âm nhạc :  - VĐMH: Bạn có biết tên tôi.  - VTT bài hát: Tay thơm tay ngoan, Vì sao con mèo rửa mặt, Qủa gì.  - VĐMH: Mời bạn ăn  +Nghe hát: Trống cơm; Năm ngón tay ngoan; Những ngón tay đi dạo . |